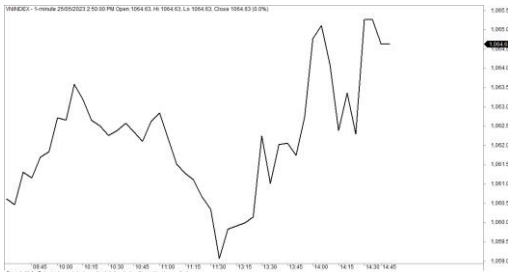


Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
<b>Điểm</b>	1,064.63	216.78	80.71
% ngày	0.27%	0.38%	-0.27%
% tuần	-0.34%	1.77%	-0.25%
% tháng	2.88%	5.91%	3.49%
% năm	-16.07%	-31.16%	-14.84%
<b>GTGD (Tỷ VND)</b>			
Trong ngày	9,763	1,044	442
TB 1 tuần	12,837	1,556	642
TB 1 tháng	11,421	1,434	617
<b>Khối ngoại (Tỷ VND)</b>			
Mua	701.15	20.49	8.63
Bán	1,098.33	11.18	13.68
Giá trị ròng	-397.17	9.30	-5.05
<b>Độ rộng TT</b>			
Mã Tăng	138	38	149
Mã Giảm	305	50	107
Không Đổi	56	73	84
<b>Chỉ số chính</b>			
P/E	12.58	16.89	13.02
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,266	270	1,016
LS Cổ tức	3.68%	1.56%	6.36%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

**VNINDEX**



**HNXINDEX**



**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**

Các chỉ số biến động hẹp trở lại khi lực bán cũng được tiết chế cho thấy tâm lý thị trường ổn định trở lại. Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 0.27% dừng tại 1064.63 điểm, HNX-Index cùng chiều tăng 0.38% trong khi chỉ số Upcom-Index ngược chiều giảm 0.27%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 12,484 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Tâm lý thị trường ổn định trở lại khi diễn biến tích cực ở nhóm Bất động sản với các ông lớn như VHM (1.2%), VRE (0.2%), BCM (0.5%), GVR (4%) tăng tích cực. Ngoài ra, GAS (2.4%), VNM (1.2%), VCB (0.7%), FPT (2.3%) đóng góp điểm số vào chỉ số. Ở chiều ngược lại, HPG, CTG, SAB, SSI giảm nhẹ trong VN30-Index.

Nhóm Bất động sản KCN, Dầu khí, Đồ uống có diễn biến tích cực hôm nay khi NTC, SJS, PHR, PVD, PVS...tăng giá tích cực.

Khối ngoại bán ròng 393 tỷ đồng toàn thị trường trong đó HPG (52 tỷ), VND (46 tỷ), HSG (37 tỷ) bị bán ròng khá nhất. Ở chiều ngược lại, VIC (22 tỷ), MSN (12 tỷ), BID (11 tỷ) là các mã dẫn đầu ở chiều mua ròng.

**QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN**

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đi ngang quanh mức hiện tại và nhịp điều chỉnh vẫn có thể xảy ra trong phiên kế tiếp. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên các chỉ số có thể sẽ biến động hẹp với thanh khoản thấp trong vài phiên tới, nhưng chúng tôi đánh giá rủi ro ngắn hạn có chiều hướng tăng dần cho nên kịch bản điều chỉnh vẫn có thể sẽ còn xảy ra trong những phiên tới. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý thay đổi không đáng kể cho thấy nhà đầu tư chưa hành động rõ ràng với diễn biến thị trường hiện tại.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức hiện tại và hạn chế việc gia tăng tỷ trọng hoặc hạn chế mua mới. Đồng thời, các nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét chốt lời một phần tỷ trọng cổ phiếu với những cổ phiếu đã có mức sinh lời cao.

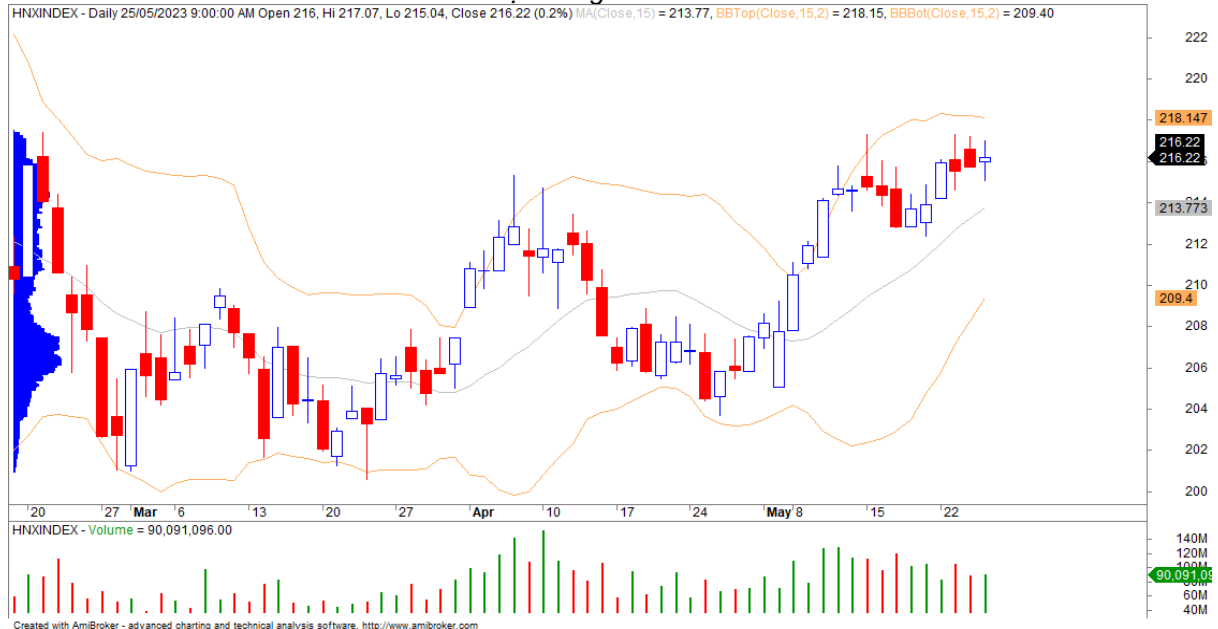
Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



## BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



*Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index*



*Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index*

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	<b>TĂNG</b>	<b>TĂNG</b>	1110	1130	870	800
Chỉ số HNX-Index	<b>TĂNG</b>	<b>TĂNG</b>	197	210	189	160
Chỉ số VN30	<b>TĂNG</b>	<b>TĂNG</b>	1120	1140	980	960
Chỉ số VNMidcaps	<b>TĂNG</b>	<b>TĂNG</b>	1,030	1200	963	900
Chỉ số VNSmallcaps	<b>TĂNG</b>	<b>TĂNG</b>	1000	1150	804	750

**Sàn GDCK TPHCM (HSX)**

	Điểm	Chg%
VNI	1064.63	0.27%
VN30	1062.15	0.06%
VN Mid	1357.78	-0.17%
VN Small	1246.11	0.03%

**Sàn GDCK Hà Nội (HSX)**

	Điểm	Chg%
HNI	216.78	0.38%
HN30	404.14	1.15%
VNX AllSh	1028.25	-0.01%

**Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)**

	Điểm	Chg%
UPCoM	80.71	-0.27%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	701.15	
Bán	1098.33	
GT ròng	-397.17	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	20.49	
Bán	11.18	
GT ròng	9.30	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	8.63	
Bán	13.68	
GT ròng	-5.05	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HHP	800	6.61%
BMP	4100	5.52%
PHR	2350	5.40%
NHA	700	3.77%
BCG	270	3.03%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VC7	800	7.21%
IDC	1800	4.56%
PVC	700	4.05%
PVS	900	3.05%
HUT	500	2.89%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NTC	20982	14.59%
ABI	2698	8.28%
SKV	2009	6.70%
PXL	115	1.83%
VLC	222	1.33%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
ORS	-450	-3.20%
FTS	-800	-2.72%
CMX	-240	-2.70%
AGR	-350	-2.68%
NLG	-850	-2.64%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
LAS	-400	-3.77%
APS	-500	-3.27%
API	-400	-2.78%
L14	-1100	-2.41%
EVS	-200	-1.80%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DSC	-1144	-4.27%
SBS	-251	-3.35%
VFS	-702	-3.13%
BMS	-231	-2.82%
TCI	-194	-2.04%

\*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
BID	220,046	
GAS	177,040	
HPG	123,855	
SAB	101,643	
FPT	89,782	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
PVS	14,100	
THD	14,000	
IDC	13,035	
PVI	11,618	
BAB	11,335	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	170,416	
MCH	52,007	
BSR	51,335	
VEA	50,299	
SSH	24,855	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHB	34,299,600	18,214,968
VND	26,764,400	21,716,408
DIG	21,191,400	24,465,437
VIX	19,389,400	20,002,771
SSI	16,002,001	19,000,548

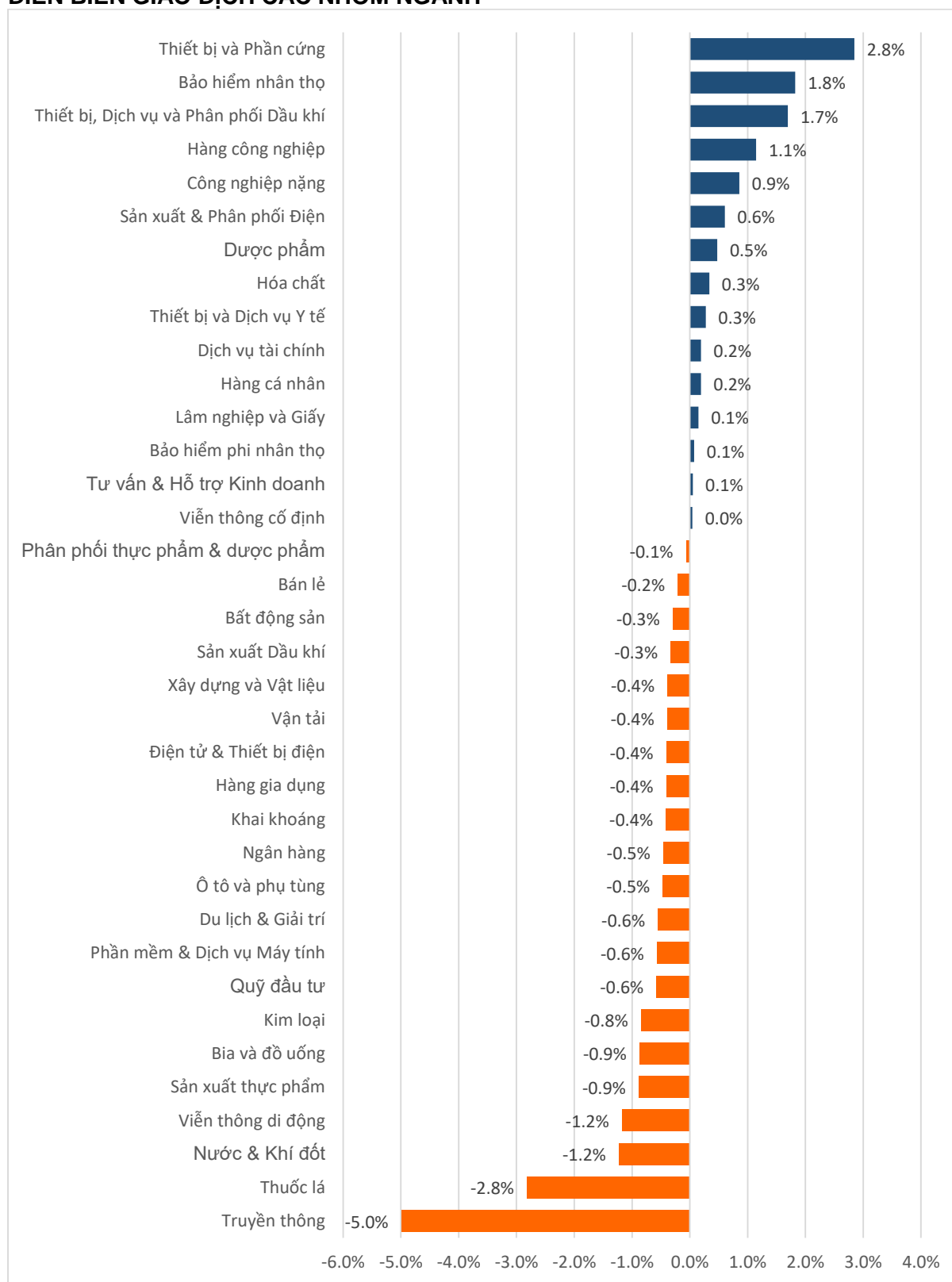
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	22,840,259	19,865,845
PVS	8,693,452	5,791,402
IDC	7,957,653	1,920,214
HUT	3,555,153	2,106,506
PVC	2,902,183	2,169,087

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	5,497,821	5,637,638
SBS	4,561,797	3,986,876
VHG	2,572,360	2,804,776
CEN	1,955,981	361,143
LAW	1,654,440	16

Nguồn: Bloomberg & YSVN



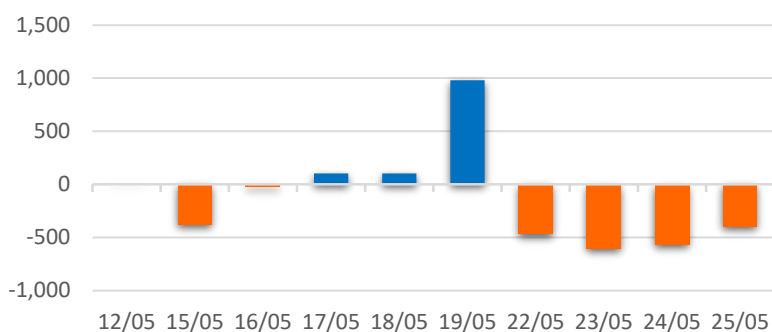
## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



Nguồn: FiinPro – YSVN

## THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

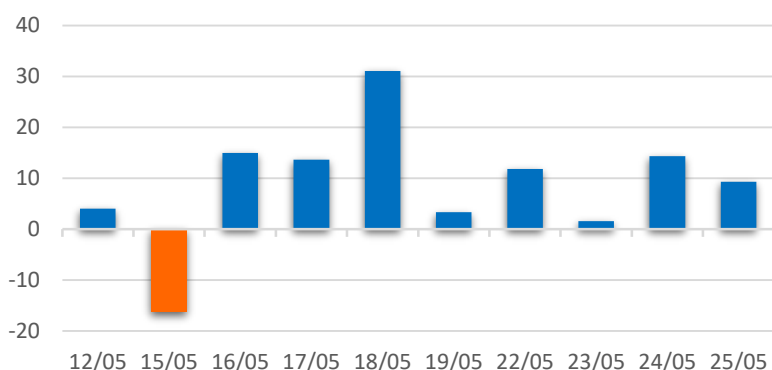
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
<b>BID</b>	11,248	<b>HPG</b>	52,084
<b>EIB</b>	5,363	<b>VND</b>	45,866
<b>HCM</b>	5,028	<b>FUEVFNVD</b>	33,191
<b>GMD</b>	3,910	<b>NLG</b>	18,112
<b>VCI</b>	3,544	<b>SSI</b>	16,108

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

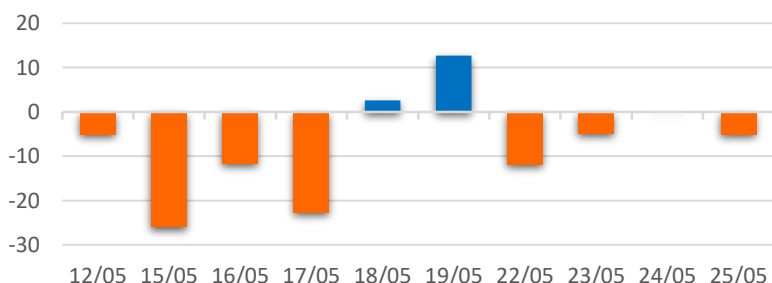
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
<b>PVS</b>	9,387	<b>BVS</b>	926
<b>IDC</b>	1,682	<b>MBS</b>	551
<b>HVT</b>	368	<b>HUT</b>	459
<b>PVI</b>	74	<b>NVB</b>	306
<b>GDW</b>	41	<b>THD</b>	269

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại  
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
<b>ACV</b>	553	<b>SKV</b>	822
<b>NAB</b>	303	<b>ABI</b>	509
<b>FOC</b>	189	<b>MFS</b>	50
<b>VEA</b>	189	<b>CSI</b>	48
<b>VTP</b>	107	<b>VOC</b>	37

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN

### THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
<b>FUEVFVND</b>	66,582	<b>ACB</b>	9,035
<b>STB</b>	25,293	<b>MWG</b>	6,755
<b>E1VFN30</b>	20,982	<b>TCB</b>	4,933
<b>FPT</b>	16,847	<b>PVD</b>	4,854
<b>HPG</b>	13,381	<b>PNJ</b>	3,955

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

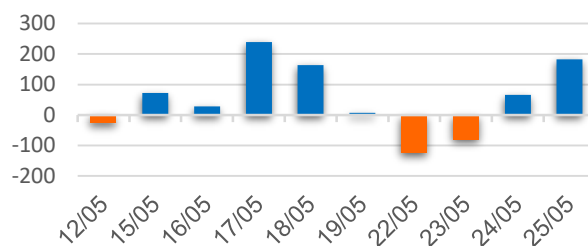
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
<b>PLC</b>	65.70	<b>SHS</b>	4,480
		<b>DTD</b>	2,503.1

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

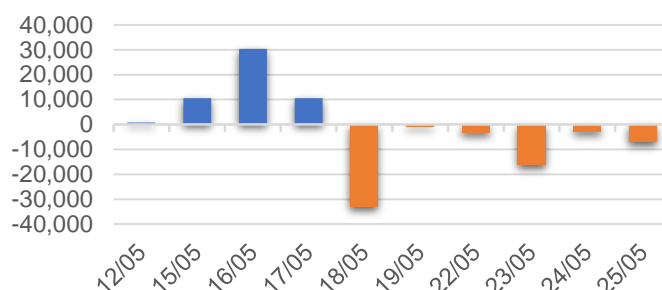
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
<b>MCH</b>	1,196.85		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

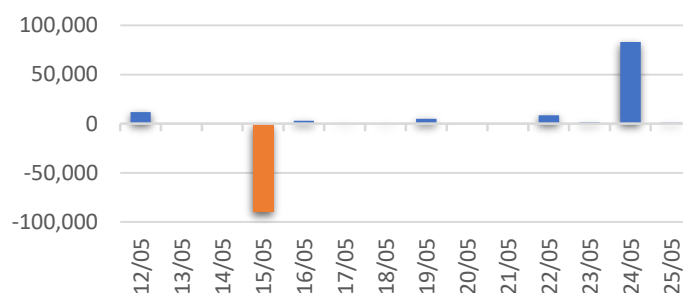
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



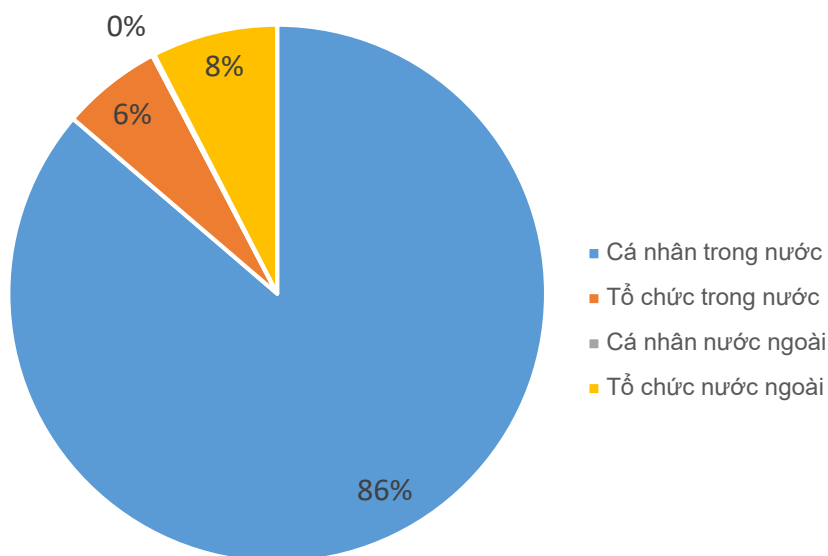
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)



## CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



Nguồn: FiiPro – YSVN



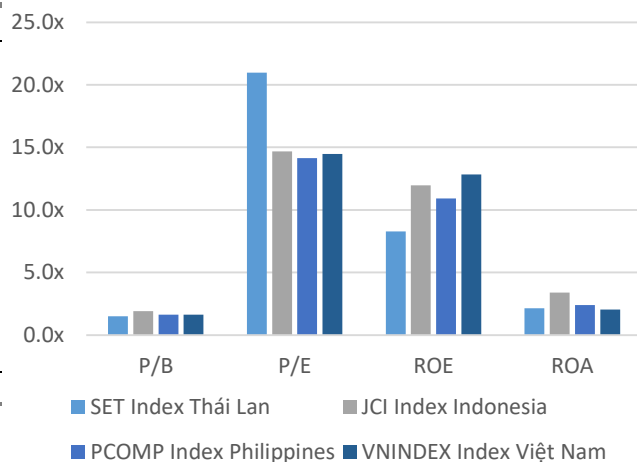
### Diễn biến các thị trường trong khu vực



**Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực**

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
<b>P/B</b>		1.5x	1.9x	1.6x	1.6x
<b>P/E</b>		21.0x	14.7x	14.1x	14.5x
<b>ROE</b>	%	8.27	11.96	10.92	12.84
<b>ROA</b>	%	2.13	3.39	2.40	2.04
<b>Vốn hóa</b>	Tỷ USD	543.01	640.46	167.94	180.41
<b>GTGD</b>	Tỷ USD	1.19	0.58	0.05	0.48
<b>LS cổ tức</b>	%	3.17	4.16	2.44	1.78

Nguồn: Bloomberg & YSVN





## THÔNG TIN LIÊN HỆ

### Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

## Appendix A: Important Disclosures

### Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

### Ratings Definitions

**BUY:** We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

**HOLD-Outperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**HOLD-Underperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**SELL:** We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

**Under Review:** We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

**Restricted:** The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

### Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written